

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2022/HS-PT

Ngày: 19-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Ông Trần Văn Quán

Ông Dương Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 118/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo Phạm Trung Th và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Trung Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Phạm Trung Th (Tên gọi khác: TM), sinh năm 1980 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp TL, xã TP, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1948; vợ Võ Thị K, sinh năm 1988 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2012;

Tiền án:

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 215/2009/HSPT ngày 19-11-2009 của Toà án nhân dân tỉnh Long An xử phạt bị cáo 11 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 21-10-2018, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 18-02-2020 của Toà án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 23-11-2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 64/QĐ XPVPHC ngày 15-9-2019 của Trưởng Công an xã TP, huyện Bến Lức đã xử phạt bị cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 137/2005/HS-ST ngày 18-10-2005 của Toà án nhân dân tỉnh Long An, xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Trung Th:* Luật sư Nguyễn Hòa B – Thành viên Đoàn luật sư tỉnh Long An. (Có mặt)

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra, còn có 01 bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị.

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:*

- *Bị hại:*

1. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990; ĐKTT: Khóm 7, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: Ấp C, xã LH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

2. Ông Phạm Vũ Hoài Nh, sinh năm 1970. ĐKTT: Ấp 3, xã AT, huyện Bến Lức, tỉnh Long An

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1976. ĐKTT: Ấp PT, xã TP, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

2. Ông Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1979. ĐKTT: Số 257 NVT, khu phố 8, thị trấn B, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

3. Ông Nguyễn Phước Nh, sinh năm 1983. ĐKTT: Ấp 3, xã AT, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần 1: Khoảng 13 giờ ngày 23-6-2021, Phạm Trung Th, Nguyễn Minh T và một người có tên gọi là N1 (không rõ họ tên, địa chỉ) chơi game bắn cá tại khu vực đầu đường Khu công nghiệp PL, thuộc ấp LG, xã LH, huyện Bến Lức đã thua hết tiền. Sau đó, cả 03 người rủ cùng nhau đi tìm tài sản của người khác để chiếm đoạt, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. N1 điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T chạy trước, Th điều khiển xe mô tô biển số 62K4-3426 đi một mình chạy sau. Trên đường đi, N1 và T phát hiện nhà ở của ông Nguyễn Thanh T đang thuê để ở thuộc ấp C, xã LH đóng cửa, không người trông coi. Th đứng ngoài cánh giới, T lấy 01 cái kiềm trong cốp xe của N1 rồi đưa cho N1 đi đến cắt ô khoá đột nhập vào trong nhà chiếm đoạt 01 cái ổ áp điện nhãn hiệu STANDA-GOLD mang ra để trên xe của Th để Th điều khiển chở đi. N1 điều khiển xe mô tô chạy

trước tìm nơi tiêu thụ. Khi cả 03 người điều khiển xe đi đến Khu dân cư 135, thuộc ấp VL, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức thì bị lực lượng tuần tra phát hiện. N1 trốn thoát, còn Th và T bị bắt giao Công an xã LH xử lý theo pháp luật. Trong quá trình điều tra vụ án, Th và T được tại ngoại điều tra.

Lần 2: Khoảng 22 giờ ngày 26-10-2021, Th điều khiển xe mô tô biển số 51K6-0066 đến vườn mai vàng của ông Phạm Vũ Hoài Nh thuộc ấp 3, xã AT, huyện Bến Lức, thấy cửa rào khép hờ không khoá, không người trông coi, nên nảy sinh ý định đi vào tìm tài sản để chiếm đoạt. Th dừng xe mô tô bên ngoài, rồi đi bộ vào bên trong khuôn viên vườn mai, dùng xẻng đào 02 cây mai vàng rồi mang ra để trên yên xe mô tô điều khiển đi đến chân cầu RM thì bị lực lượng Công an xã AT tuần tra phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận Định giá tài sản số 72/KL-HĐĐG ngày 30-7-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bến Lức, kết luận: 01 ỏn áp điện nhãn hiệu STANDA- GOLD, trị giá 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận Định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 29-10-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bến Lức, kết luận: 02 cây mai vàng, trị giá 4.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung Th 03 (Ba) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên tội danh và hình phạt đối với bị cáo khác; về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, bị cáo Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Cung cấp các tài liệu chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo gồm: Biên bản Giám định y khoa số 1561/GĐYK-NKT ngày 11-8-2022 của Hội đồng Giám định y khoa – Sở y tế tỉnh Long An kết luận: Phạm Trung Th được xác định là người khuyết tật; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 61%; dạng khuyết tật trí tuệ và vận động; Đơn xác nhận bị cáo là cháu ngoại của Liệt sỹ Nguyễn Văn N và là cháu của Bà mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo Phạm Trung Th thực hiện kháng cáo đúng quy định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài

sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới như: Bị cáo là người khuyết tật; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 61% theo Biên bản giám định và có ông bà là người có công với đất nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, kháng cáo của bị cáo Th có căn cứ để chấp nhận. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Th. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo như án sơ thẩm đã xét xử. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt như vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Phạm Trung Th kháng cáo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý, giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Th khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 23-6-2021, bị cáo Th cùng với bị án Nguyễn Minh T và người có tên N1 (không rõ họ tên và địa chỉ) đi tìm tài sản của người khác để chiếm đoạt. Khi đi ngang qua nhà của ông Nguyễn Thanh T thuê ở thuộc ấp C, xã LH, huyện Bến Lức không người trông coi, nên cả nhóm lén lút cùng nhau chiếm đoạt tài sản là 01 ổ áp điện, nhãn hiệu STANDA-GOLD trị giá 3.000.000 đồng. Sau đó, khoảng 22 giờ ngày 26-10-2021, một mình bị cáo Th lén lút chiếm đoạt tại khu vườn của ông Phạm Vũ Hoài Nh thuộc ấp 3, xã AT, huyện Bến Lức 02 cây mai vàng trị giá 4.000.000 đồng. Bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích.

Xét, lời khai của bị cáo Th phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là xét xử đúng người, đúng tội.

Xem xét nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng và tuyên phạt bị cáo Th với mức án như trên là thỏa đáng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Th: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm các tài liệu gồm: Bị cáo Th là cháu ngoại của Liệt sỹ Nguyễn Văn N và là cháu của Bà mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Đ có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về mối quan hệ; Biên bản Giám định y khoa số 1561/GĐYK-NKT ngày 11-8-2022 của Hội đồng Giám định y khoa – Sở y tế tỉnh Long An kết luận: Phạm Trung Th được xác định là người khuyết tật; tỷ lệ tổn thương cơ thể là 61%; dạng khuyết tật trí tuệ và vận động. Xét, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là tình tiết mới chưa được xem xét tại cấp sơ thẩm, nên cấp phúc thẩm xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo có căn cứ để chấp nhận. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 31 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức về hình phạt đối với bị cáo Th như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

[4] Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các khoản khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trung Th. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 31 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Phạm Trung Th

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Trung Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm s và p khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trung Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phạm Trung Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm